

Bản án số: 49/2017/HSPT

Ngày: 25.4.2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* **Ông Nguyễn Văn Hiến;**

- *Thẩm phán:*

1. Ông Tạ Quốc Việt;

2. Ông Nguyễn Văn Trị.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Lê Thị Ngân** – cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: **Ông Huỳnh Hùng Cường** – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 36/2017/HSPT ngày 02/3/2017 đối với các bị cáo Nguyễn Minh H. và Trần Thanh N. do có kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2017/HSST ngày 19/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ.

Các bị cáo kháng cáo:

1. Nguyễn Minh H. (tên gọi khác: T.) - Sinh năm 1993 tại Bà Rịa - Vũng Tàu; Trú tại: Khu phố H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm hồ; Trình độ văn hoá: 7/12; con ông Nguyễn Hoàng N. và bà Trương Thị Mai N; chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giam: Ngày 19/8/2016 (có mặt).

2. Trần Thanh N - Sinh ngày 27/7/1999 tại Bà Rịa - Vũng tàu; Trú tại: Khu phố P, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm hồ; Trình độ văn hoá: 8/12; con ông Trần Văn M. và bà Nguyễn Thị Thanh P; chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giam: Ngày 19/8/2016 (có mặt).

+ **Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Trần Thanh N:** Bà Nguyễn Thị Thanh P - Sinh năm 1973 và Ông Trần Văn M - Sinh năm 1973; trú cùng địa chỉ: Khu phố P, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Là cha, mẹ của bị cáo) - Có mặt.

+ **Người bào chữa cho bị cáo Trần Thanh N:** Bà Trần Thị Hà - Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Có mặt).

NHẬN THẤY:

Theo bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 ngày 12/5/2016, Nguyễn Minh H sau khi uống rượu nghe tin anh rể đánh chị gái nên đến nhà anh rể tại khu phố T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để hỏi chuyện nhưng không gặp. H đi qua nhà ông Trần Công N, là hàng xóm kế bên hỏi nhưng với thái độ không đàng hoàng nên bị ông N chửi lại. Sau khi về đến nhà, H. còn bức tức nên đã điện thoại cho Trần Thanh N. nhờ đến để giải quyết chuyện gia đình. N. đồng ý và nhờ Trần Quốc T. chở đến gặp H, H. kể lại cho N. nghe về việc bị N. chửi, H. rủ N. đi đánh Trần Công N. thì N. đồng ý. N. tiếp tục nhờ T. chở đi và nói dối là chở đi uống cà phê, còn H. điều khiển xe máy biển số 72H - 072.06, cả hai chạy về hướng nhà của Trần Công N. Trên đường đi H. và N. xuống xe đi vệ sinh và bỏ 02 đoạn tre hàng rào nhà bà Huỳnh Kim C. dùng làm hung khí. Khi đến nhà Trần Công N, H. dừng xe lại và đi vào nhà Trần Công N, N. cũng kêu T. dừng xe lại nhảy xuống đi vào nhà anh N, còn T. dừng xe bên ngoài. Thấy có xe máy nên anh N. ra trước nhà xem. Lúc này H. chạy vào trước nhưng bị vướng vào hàng rào dây kẽm, N. chạy vào cầm đoạn tre khô đánh vào vai và tay của anh N. thì bị anh N. chụp được, hai bên giằng co với nhau thì H. chạy vào cầm đoạn tre khô đánh vào đầu anh N. 01 cái làm đoạn tre gãy làm đôi. Người nhà anh N. chạy ra thì H. và N. bỏ chạy. Sau đó anh N. được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện B.

Giấy chứng nhận thương tích số 150/CN ngày 31/5/2016 của Bệnh viện B. xác định thương tích của Trần Công N. như sau: Sưng thái dương trái 3x5 cm; chảy máu tai trái.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 204/TgT ngày 27/6/2016 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương vùng thái dương trái gây nứt lún xương sọ vùng thái dương trái, máu tụ ngoài màng cứng đỉnh trái, nứt xương đá bên trái, đã điều trị nội khoa. Hiện toàn trạng ổn định.

2. Về vật gây thương tích và chiều hướng tác động: Thương tích trên phù hợp được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật rắn tầy, tác động vào vị trí vùng thái dương bên trái theo chiều hướng từ trái sang phải, lực tác động mạnh.

3. Về tỷ lệ thương tật từng vết thương: Hiện tại qua hồ sơ y tế và khám giám định ghi nhận chỉ có 01 thương tích (Sung thái dương trái) và các tổn thương xương sọ não (máu tụ ngoài màng cứng đỉnh trái, nứt xương đá trái, vỡ lún xương thái dương trái). Khả năng chỉ có một lần lực tác động vào vùng thái dương trái và gây ra các tổn thương sọ não tương ứng.

4. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là 44%.

Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2017/HSST ngày 19/01/2017 của Toà án nhân dân huyện Đ. đã tuyên xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh H. (tên gọi khác: T.), Trần Thanh N. phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46; điểm n khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt Nguyễn Minh H. 08 (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/8/2016.

- Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 69; Điều 74 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt Trần Thanh N. 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/8/2016.

Án sơ thẩm cũng tuyên về xử lý vật chứng, trách nhiệm bồi thường và Án phí.

Ngày 20/01/2017, bị cáo Nguyễn Minh H. có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do hình phạt Tòa sơ thẩm tuyên là quá nặng.

Ngày 20/01/2017, bị cáo Trần Thanh N. có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Bị cáo là vị thành niên, bị kích động do bị hại chửi anh bị cáo, và bị cáo không phải là người gây thương tích chính.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Trần Thanh N. thừa nhận án sơ thẩm đã xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ và đường lối xử lý đối với người chưa thành niên để có hình phạt khoan hồng cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa sau khi xem xét toàn bộ nội dung vụ án và đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, xét thấy bản án sơ thẩm đã xét xử đúng người, đúng tội; mức án mà tòa sơ thẩm tuyên là phù hợp, nên đề nghị giữ y án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ; ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

XÉT THẤY:

Đơn kháng cáo của các bị cáo gửi trong thời hạn quy định của pháp luật nên hợp lệ và được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Minh H, Trần Thanh N. khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và lời khai tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20h30' ngày 12/5/2016, Nguyễn Minh H. do bức tức vô cớ với ông Trần Công N. nên đã rủ bị cáo Trần Thanh N. là người chưa thành niên đến nhà ông N. tại khu phố T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để đánh ông N. Tại nhà ông N. mỗi bị cáo cầm một đoạn tre khô đánh vào người, vào đầu ông N. gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 44%.

Án sơ thẩm quy kết hành vi của các bị cáo có tính chất côn đồ, dùng hung khí nguy hiểm khi phạm tội nên áp dụng Khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự để xử phạt các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Án sơ thẩm cũng đã áp dụng tình tiết tăng nặng đối với Nguyễn Minh H. là có hành vi xúi dục, lôi kéo bị cáo Trần Thanh N. là người chưa thành niên phạm tội, được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo; đồng thời áp dụng các quy định về xử lý người chưa thành niên phạm tội để áp dụng hình phạt đối với Trần Thanh N. là có căn cứ.

Tuy nhiên, xét hình phạt mà cấp sơ thẩm tuyên cho các bị cáo là có phần nghiêm khắc so với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và hậu quả gây ra, nên xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; sửa bản án của cấp sơ thẩm.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Minh H. và Trần Thanh N. phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng Khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm n khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt:

1. Nguyễn Minh H. (T.) 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/8/2016.

Áp dụng điểm Khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 69; Điều 74 Bộ luật hình sự, xử phạt:

2. Trần Thanh N. 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/8/2016.

Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh BR-VT;
- PV 27 Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Trại tạm giam CA tỉnh BR-VT
- Tòa án nhân dân huyện Đ;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú;
- Thi hành án hình sự, dân sự;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ (3): Văn phòng, Tòa Hình sự, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Hiến